

# KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ THƯỜNG XUYÊN – GIẢI PHÁP QUAN TRỌNG NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HỌC TẬP CÁC MÔN KHOA HỌC TỰ NHIÊN CỦA HỌC VIÊN SĨ QUAN CHỈ HUY PHÂN ĐỘI TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC Ở TRƯỜNG SĨ QUAN LỤC QUÂN 1

Bùi Thị Thanh Hương  
Trường Sĩ quan Lục quân 1

**Tóm tắt:** Kiểm tra, đánh giá thường xuyên giữ vai trò quan trọng trong quá trình dạy học và đổi mới giáo dục. Đối với các môn khoa học tự nhiên ở Trường Sĩ quan Lục quân 1, hoạt động này giúp theo dõi kết quả học tập, điều chỉnh phương pháp giảng dạy và phát huy tính chủ động của học viên. Bài viết phân tích thực trạng, làm rõ vai trò và đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng học tập của học viên sĩ quan.

**Từ khóa:** Kiểm tra, đánh giá thường xuyên; đánh giá quá trình; Khoa học tự nhiên; học viên sĩ quan chỉ huy cấp phân đội; trường Sĩ quan Lục quân 1; đổi mới giáo dục.

## REGULAR ASSESSMENT AND EVALUATION – AN IMPORTANT SOLUTION FOR IMPROVING THE LEARNING QUALITY OF NATURAL SCIENCE SUBJECTS AMONG PLATOON COMMANDER OFFICER CADETS AT UNDERGRADUATE LEVEL AT THE ARMY OFFICER TRAINING SCHOOL 1 CURRENT

**Abstract:** Regular assessment and evaluation play an important role in the teaching process and educational innovation. For natural science subjects at Army Officer Training School No. 1, these activities help monitor learning outcomes, adjust teaching methods, and promote cadets' active learning. This article analyzes the current situation, clarifies the role of regular assessment and evaluation, and proposes solutions to improve the learning quality of officer cadets.

**Keywords:** Regular assessment and evaluation; formative assessment; natural science subjects; undergraduate platoon commander officer cadets; Army Officer Training School No. 1; educational reform.

Nhận bài: 23/04/2026

Phản biện: 22/05/2026

Duyệt đăng: 27/05/2026

### I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong quá trình giáo dục và đào tạo, kiểm tra, đánh giá luôn giữ vị trí đặc biệt quan trọng. Nếu mục tiêu đào tạo xác định người học cần đạt tới đâu, nội dung chương trình quy định học cái gì, phương pháp dạy học trả lời cho câu hỏi học như thế nào thì kiểm tra, đánh giá chính là công cụ xác định mức độ hoàn thành mục tiêu đào tạo. Nguyễn Công Khanh và Đào Thị Oanh cho rằng: “Kiểm tra, đánh giá không chỉ nhằm xác định kết quả học tập mà còn có chức năng định hướng, điều chỉnh và thúc đẩy quá trình học tập của người học”. Vì vậy, kiểm tra, đánh giá được xem là một trong những khâu quyết định chất lượng giáo dục.

Đối với các nhà trường quân đội nói chung và Trường Sĩ quan Lục quân 1 nói riêng, yêu cầu đào tạo đội ngũ sĩ quan tương lai ngày càng cao, đòi hỏi học viên không chỉ có bản lĩnh chính trị vững vàng mà còn phải có trình độ khoa học, khả năng tư duy logic, năng lực giải quyết vấn đề và vận dụng kiến thức vào thực tiễn công tác chỉ huy, quản lý đơn vị sau khi ra trường. Theo Chiến lược

phát triển giáo dục và đào tạo trong Quân đội giai đoạn 2021–2030: “định hướng đến năm 2045, giáo dục quân sự phải hướng tới phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực và khả năng thích ứng của người học trước yêu cầu nhiệm vụ mới”. Các môn khoa học tự nhiên như Toán học, Vật lý, Tin học, Xác suất thống kê... giữ vai trò nền tảng trong việc hình thành tư duy khoa học và phương pháp luận cho học viên.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy việc học tập các môn khoa học tự nhiên của một bộ phận học viên vẫn còn gặp nhiều khó khăn. Kiến thức mang tính trừu tượng, khối lượng lớn, yêu cầu tư duy logic cao trong khi trình độ đầu vào của học viên không đồng đều. Nếu chỉ tập trung vào các kỳ kiểm tra định kỳ hoặc thi kết thúc môn học thì rất khó phát hiện kịp thời những hạn chế, thiếu hụt trong quá trình tiếp thu kiến thức của người học. Chính vì vậy, tăng cường kiểm tra, đánh giá thường xuyên là một yêu cầu khách quan nhằm nâng cao chất lượng dạy học các môn khoa học tự nhiên hiện nay.

## II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

### 2.1. Vai trò của kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong dạy học các môn khoa học tự nhiên

Bộ Giáo dục và Đào tạo xác định: đánh giá thường xuyên là quá trình thu thập và xử lý thông tin nhằm cung cấp phản hồi kịp thời, góp phần phát triển phẩm chất và năng lực của người học. Do vậy kiểm tra, đánh giá thường xuyên là hoạt động được tiến hành liên tục trong suốt quá trình dạy học nhằm thu thập thông tin về kết quả học tập của học viên, từ đó giúp giảng viên và người học điều chỉnh hoạt động dạy và học cho phù hợp.

Khác với đánh giá tổng kết chủ yếu nhằm xác định kết quả cuối cùng của quá trình học tập, đánh giá thường xuyên tập trung vào việc hỗ trợ học tập. Đây là hình thức đánh giá mang tính chẩn đoán, phát hiện kịp thời những khó khăn mà người học gặp phải để có biện pháp khắc phục. Như Black và Wiliam đã khẳng định: “đánh giá trở thành đánh giá quá trình khi những thông tin thu được từ hoạt động đánh giá được sử dụng để điều chỉnh hoạt động dạy học nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu học tập của người học”. Theo các tác giả, đây là một trong những yếu tố có tác động tích cực nhất đến kết quả học tập.

*2.1.1. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên giúp giảng viên nắm chắc thực trạng nhận thức của học viên.*

Thông qua các câu hỏi, bài tập, thảo luận, thực hành hoặc các bài kiểm tra ngắn, giảng viên có thể xác định được mức độ hiểu bài của học viên ngay trong quá trình lên lớp. Từ đó, kịp thời điều chỉnh tiến độ giảng dạy, bổ sung nội dung còn thiếu hoặc thay đổi phương pháp truyền đạt cho phù hợp.

Trong giảng dạy môn Toán cao cấp, nhiều khái niệm như giới hạn, đạo hàm, tích phân hay phương trình vi phân có tính trừu tượng cao. Nếu học viên chưa hiểu bản chất của một khái niệm nhưng giảng viên không phát hiện kịp thời thì những nội dung tiếp theo sẽ trở nên rất khó tiếp thu. Việc đặt các câu hỏi ngắn sau mỗi nội dung giúp giảng viên đánh giá được mức độ hiểu bài của học viên ngay tại lớp học.

*2.1.2. Đánh giá thường xuyên tạo động lực học tập cho học viên.*

Khi biết rằng quá trình học tập của mình được theo dõi và đánh giá thường xuyên, học viên sẽ có

ý thức chuẩn bị bài, nghiên cứu tài liệu và tham gia tích cực vào các hoạt động học tập. Đồng thời, những phản hồi kịp thời từ giảng viên giúp học viên nhận thức rõ điểm mạnh, điểm yếu của bản thân để có kế hoạch điều chỉnh phù hợp.

Thực tiễn giảng dạy cho thấy những lớp học duy trì tốt chế độ kiểm tra miệng, kiểm tra nhanh đầu giờ hoặc giao nhiệm vụ học tập cụ thể thường có tỷ lệ học viên tham gia xây dựng bài cao hơn và kết quả học tập ổn định hơn so với các lớp học ít tổ chức đánh giá thường xuyên.

*2.1.3. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên góp phần đổi mới phương pháp dạy học.*

Đánh giá thường xuyên không chỉ nhằm đo lường kết quả học tập mà còn cung cấp cơ sở thực tiễn để giảng viên cải tiến phương pháp giảng dạy. Những nội dung học viên còn vướng mắc sẽ được giảng viên dành nhiều thời gian hơn; những nội dung học viên đã nắm vững có thể rút ngắn thời lượng để tăng cường luyện tập, thực hành hoặc mở rộng kiến thức.

*2.1.4. Đánh giá thường xuyên góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.*

Nhiều nghiên cứu giáo dục đã khẳng định rằng những lớp học thực hiện tốt đánh giá thường xuyên thường có kết quả học tập cao hơn. Trong thực tế giảng dạy tại Khoa Khoa học tự nhiên, việc tăng cường kiểm tra, đánh giá thường xuyên kết hợp với đổi mới phương pháp dạy học đã góp phần nâng cao tỷ lệ học viên đạt khá, giỏi và giảm đáng kể tỷ lệ học viên yếu, kém qua các năm học.

### 2.2. Thực trạng công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong giảng dạy các môn khoa học tự nhiên ở trường Sĩ quan Lục quân 1

Những năm qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường và cấp ủy, chỉ huy các cấp, công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên đã có nhiều chuyển biến tích cực. Những kết quả đạt được thể hiện sự quán triệt các quan điểm đổi mới giáo dục và đào tạo trong Quân đội, trong đó nhấn mạnh: “yêu cầu nâng cao chất lượng kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học”.

Đội ngũ giảng viên ngày càng nhận thức đầy đủ hơn về vai trò của đánh giá trong quá trình dạy học. Nhiều giảng viên đã chủ động vận dụng các phương pháp đánh giá mới như tổ chức thảo luận

nhóm, đánh giá qua sản phẩm học tập, đánh giá thông qua giải quyết tình huống hoặc ứng dụng công nghệ thông tin trong kiểm tra trực tuyến. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số hạn chế cần khắc phục.

Một là, nhận thức về đánh giá thường xuyên của một số giảng viên chưa thật sự đầy đủ. Vẫn còn hiện tượng coi đánh giá chủ yếu là hoạt động kiểm tra cho điểm, chưa chú trọng đúng mức đến chức năng hỗ trợ học tập.

Hai là, hình thức đánh giá còn đơn điệu. Một số giờ học chủ yếu sử dụng phương pháp hỏi đáp truyền thống, chưa khai thác hiệu quả các kỹ thuật đánh giá hiện đại.

Ba là, việc sử dụng kết quả đánh giá để điều chỉnh hoạt động dạy học ở một số trường hợp còn hạn chế. Nhiều thông tin thu được từ đánh giá chưa được phân tích sâu để xây dựng các biện pháp hỗ trợ phù hợp đối với từng đối tượng học viên.

Bốn là, áp lực về thời gian giảng dạy khiến một số giảng viên chưa dành được nhiều thời gian cho hoạt động kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong giờ học. Những hạn chế trên đã ảnh hưởng nhất định đến chất lượng học tập của học viên và hiệu quả giảng dạy của giảng viên.

### **2.3. Một số giải pháp nâng cao hiệu quả kiểm tra đánh giá thường xuyên**

#### *2.3.1. Nâng cao nhận thức của đội ngũ giảng viên về vai trò của đánh giá thường xuyên*

Đây là giải pháp mang tính nền tảng. Mỗi giảng viên cần nhận thức rõ đánh giá không chỉ để xếp loại người học mà còn nhằm hỗ trợ quá trình học tập. Bộ Giáo dục và Đào tạo nhấn mạnh rằng: “đánh giá cần được tích hợp vào quá trình dạy học, bảo đảm cung cấp thông tin phản hồi thường xuyên để hỗ trợ sự tiến bộ của người học”. Như vậy, việc đánh giá phải được xem là một hoạt động thường xuyên, liên tục và gắn chặt với từng nội dung giảng dạy.

Cấp ủy, chỉ huy các cấp cần tăng cường công tác bồi dưỡng, tập huấn về lý luận và kỹ năng đánh giá hiện đại cho đội ngũ giảng viên; tạo điều kiện để giảng viên trao đổi kinh nghiệm, học tập các mô hình đánh giá tiên tiến.

#### *2.3.2. Đa dạng hóa các hình thức và kỹ thuật đánh giá*

Giảng viên cần kết hợp linh hoạt nhiều hình thức đánh giá khác nhau nhằm thu thập được thông tin đầy đủ và khách quan về kết quả học tập

của học viên. Trong giờ học có thể sử dụng các kỹ thuật như: Đặt câu hỏi mở yêu cầu học viên phân tích, giải thích; Tổ chức thảo luận nhóm; Đánh giá qua sơ đồ tư duy; Đánh giá qua bài tập tình huống; Kiểm tra nhanh bằng phiếu học tập; Đánh giá thông qua trình bày kết quả trước lớp. Đối với các môn khoa học tự nhiên, cần tăng cường các dạng bài tập vận dụng, bài tập thực tiễn và bài tập gắn với nhiệm vụ quân sự để phát triển tư duy của học viên.

### **2.3.3. Phát huy vai trò tự đánh giá và đánh giá đồng đẳng của học viên**

Trong giáo dục hiện đại, người học không chỉ là đối tượng được đánh giá mà còn là chủ thể tham gia đánh giá. Giảng viên cần hướng dẫn học viên tự xác định mục tiêu học tập, xây dựng tiêu chí đánh giá và tự đối chiếu kết quả học tập của mình với các tiêu chí đó. Đồng thời, tổ chức cho học viên nhận xét, góp ý lẫn nhau trong quá trình học tập. Hình thức này không chỉ giúp học viên nâng cao năng lực tự học mà còn rèn luyện kỹ năng giao tiếp, tư duy phản biện và khả năng làm việc tập thể.

#### *2.3.4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong kiểm tra, đánh giá*

Sự phát triển của công nghệ số mở ra nhiều cơ hội để đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá. Giảng viên có thể sử dụng các phần mềm hỗ trợ kiểm tra trực tuyến, xây dựng ngân hàng câu hỏi, tổ chức các bài khảo sát nhanh hoặc thống kê kết quả học tập theo thời gian thực. Việc ứng dụng công nghệ thông tin giúp tiết kiệm thời gian, nâng cao tính khách quan và cung cấp dữ liệu chính xác phục vụ cho việc điều chỉnh hoạt động dạy học.

#### *2.3.5. Gắn đánh giá thường xuyên với hoạt động tự học của học viên*

Tự học là yếu tố quyết định chất lượng đào tạo ở bậc đại học. Vì vậy, giảng viên cần tăng cường giao nhiệm vụ học tập, bài tập nghiên cứu, bài tập vận dụng thực tiễn và kiểm tra kết quả thực hiện của học viên. Các bài tập cần được thiết kế theo hướng phát triển năng lực, khuyến khích tư duy sáng tạo và khả năng vận dụng kiến thức vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Thông qua việc kiểm tra kết quả tự học, giảng viên có thể đánh giá được mức độ chủ động của học viên cũng như hiệu quả của quá trình tự nghiên cứu.

### III. KẾT LUẬN

Kiểm tra, đánh giá thường xuyên là một trong những yếu tố quan trọng góp phần nâng cao chất lượng dạy học các môn khoa học tự nhiên ở Trường Sĩ quan Lục quân 1. Việc tổ chức đánh giá thường xuyên một cách khoa học, khách quan và hiệu quả không chỉ giúp giảng viên nắm chắc trình độ của học viên mà còn tạo động lực học tập, phát triển năng lực tự học, tư duy sáng tạo và khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục và chuyển đổi số hiện nay, yêu cầu đặt ra là phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ công tác kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học; kết hợp hài hòa giữa đánh giá của giảng viên, tự

đánh giá của học viên và đánh giá đồng đẳng; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và các phương pháp đánh giá hiện đại. Như tác giả Trần Khánh Đức khẳng định: “phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong thế kỷ XXI đòi hỏi quá trình đào tạo phải chuyển mạnh từ tiếp cận nội dung sang tiếp cận năng lực; trong đó đổi mới kiểm tra, đánh giá là một trong những giải pháp then chốt để nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”. Thực hiện tốt những nội dung đó sẽ góp phần nâng cao chất lượng đào tạo sĩ quan chỉ huy phân đội trình độ đại học, đáp ứng yêu cầu xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại trong tình hình mới.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2023), Tài liệu bồi dưỡng giáo viên về kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.

Nguyễn Công Khanh, Đào Thị Oanh (2022), Kiểm tra đánh giá trong giáo dục, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.

Trần Khánh Đức (2020), Giáo dục và phát triển nguồn nhân lực trong thế kỷ XXI, Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.

Bộ Quốc phòng (2022), Chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo trong Quân đội giai đoạn 2021–2030, định hướng đến năm 2045, Hà Nội.

Black, P. & William, D. (1998), "Assessment and Classroom Learning", *Assessment in Education: Principles, Policy & Practice*, Vol. 5, No. 1, pp. 7–74.